

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân T, sinh năm 1993; số CCCD: 031193004323, cấp ngày 13/8/2021; địa chỉ: Số G H, phường G, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh ZHU JIN X, sinh năm 1988; số Hộ chiếu: EG2645147 cấp ngày 07/5/2019; nơi ĐKTT: Tổ D làng D, trấn M, huyện K, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc; nơi ở hiện nay: Khách sạn L, số D Đ, phường H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân T và anh ZHU JIN X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân T và anh ZHU JIN X thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao con ZHU TIAN Q sinh ngày 24/4/2022 cho chị Nguyễn Thị Vân T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh ZHU JIN X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về hình thức cấp dưỡng: Trong khoảng thời gian anh ZHU JIN X làm việc ở Việt Nam, anh X sẽ trực tiếp đưa số tiền cấp dưỡng bằng tiền mặt cho cháu ZHU TIAN Q vào thời điểm từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 5 hàng tháng; trong trường hợp anh ZHU JIN X không còn làm việc ở Việt Nam, anh X sẽ chuyển số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản của chị Nguyễn Thị Vân T vào thời điểm từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 5 hàng tháng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thị Vân T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh ZHU JIN X chưa thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Vân T và anh không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân T và anh ZHU JIN X phải nộp số tiền 150.000 đồng (bằng chữ: *một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Hai bên thống nhất chị T nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0001051 ngày 22 tháng 01 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Hải Phòng. Chị T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh ZHU JIN XING phải chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV3-HP;
- Phòng THADS KV3-HP;
- UBND p. Lê Chân, TP. HP
(GCNKH số 21 ngày 21/12/2021);
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Linh